

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2019/HNGĐ - ST**

Ngày: 13/09/2019

“V/v: Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG – TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **DƯƠNG VĂN VŨ**
Các Hội thẩm nhân dân: 01/ Ông **NGUYỄN HOÀNG**
02/ Ông **LÊ ĐỨC LAM**
- **Thư ký phiên tòa:** Bà **NGUYỄN THỊ NGÀ** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Bà **NGUYỄN THỊ KIM NGÂN** – Kiểm sát viên.

Ngày 13/09/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương – tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2018/TLST – HNGĐ ngày 06/12/2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình: *“Xin ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 29/08/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1990;
Trú tại: Thôn TL – ĐH – YT – QB.

2. *Bị đơn:* Chị **Tou Neh Hàn Kim C**, sinh năm 1991;
Trú tại: Số nhà 187 – Tổ 89 – Di.B – LL – Đ – LĐ.

(Các bên đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2018 và lời khai tại phiên tòa – nguyên đơn anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LL – Đ – Lâm Đồng, và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2015, quyền số 01/2014 ngày 13/02/2015, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn đôi bên chung sống với nhau tại xã LL – Đ – Lâm Đồng, trong quá trình chung sống với nhau thời gian đầu rất hạnh phúc, được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp được với nhau, thường xuyên cãi vã

và xúc phạm lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, nhiều lần như thế khiến ông D không thể chịu đựng được, càng ngày mâu thuẫn càng trầm trọng không thể tiếp tục chung sống, nếu níu kéo chỉ gây tổn thương cho nhau, nên anh D và chị C đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, từ đó mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa anh Nguyễn Văn D yêu cầu được ly hôn với chị Tou Neh Hàn Kim C.

Theo bản tự khai ngày 29/10/2018 và lời khai tại phiên tòa - bị đơn chị Tou Neh Hàn Kim C trình bày: Chị Tou Neh Hàn Kim C xác nhận lời trình bày của anh Nguyễn Văn D là đúng về thời điểm kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa chị Tou Neh Hàn Kim C đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C đều thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống có 02 con chung là các cháu Nguyễn Hàn V, sinh ngày 23/03/2015 và Nguyễn Hàn T, sinh ngày 12/06/2017; Hiện nay cháu Nguyễn Hàn V đang sống chung với anh Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Hàn T đang sống chung với chị Tou Neh Hàn Kim C.

- Phía anh Nguyễn Văn D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hàn V và giao con chung Nguyễn Hàn T cho chị Tou Neh Hàn Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con. Hiện anh D đang chạy xe thu nhập bình quân 12.000.000đ/tháng. Ngoài ra anh Nguyễn Văn D không còn yêu cầu nào khác.

- Phía chị Tou Neh Hàn Kim C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị Tou Neh Hàn Kim C đang làm công việc nuôi dạy trẻ và làm vườn, thu nhập bình quân 12.000.000đ/tháng. Ngoài ra chị Tou Neh Hàn Kim C không còn ý kiến nào khác.

- *Về tài sản chung và nợ chung:*

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C đều thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống không có nợ chung nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa hôm nay, các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- *Về việc tuân theo pháp luật của HĐXX:* Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – anh Nguyễn Văn D, về quan hệ hôn nhân: cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C; Về con chung: giao con chung Nguyễn Hàn V, sinh ngày 23/03/2015 cho anh Nguyễn Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Hàn T, sinh ngày 12/06/2017 cho chị Tou Neh Hàn Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: các bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, về nợ chung không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa của nguyên đơn, bị đơn, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn anh Nguyễn Văn D và bị đơn chị Tou Neh Hàn Kim C; Chị Tou Neh Hàn Kim C có nơi cư trú tại Số nhà 187 – Tổ 89 – Di.B – LL – Đ – Lâm Đồng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã LL – Đ – Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống với nhau thời gian đầu rất hạnh phúc, được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp được với nhau, thường xuyên cãi vã và xúc phạm lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, nhiều lần như thế khiến ông D không thể chịu đựng được, càng ngày mâu thuẫn càng trầm trọng không thể tiếp tục chung sống, nếu níu kéo chỉ gây tổn thương cho nhau, nên anh D và chị C đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, từ đó mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa.

Tại phiên tòa hôm nay anh D vẫn cương quyết xin được ly hôn với chị C, chị C cũng đồng ý ly hôn với anh D. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa đôi bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo để hai bên về chung sống lại cũng không hạnh phúc. Nên cần cho ly hôn giữa anh D và chị C là phù hợp với thực tế và phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung:* Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C vẫn giữ nguyên ý của mình.

Để ổn định cuộc sống của cháu, đảm bảo cho các cháu phát triển về mặt tâm sinh lý cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu, Hội đồng xét xử

nhận thấy cần giao con chung giao con chung Nguyễn Hàn V, sinh ngày 23/03/2015 cho anh Nguyễn Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Hàn T, sinh ngày 12/06/2017 cho chị Tou Neh Hàn Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay anh D và chị C vẫn giữ nguyên ý kiến thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, thống nhất xác nhận không có nợ chung nên không đề cập đến.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn D phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật. Chị Tou Neh Hàn Kim C không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; Điều 220, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn D.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Tou Neh Hàn Kim C.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Hàn V, sinh ngày 23/03/2015 cho anh Nguyễn Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Giao con chung Nguyễn Hàn T, sinh ngày 12/06/2017 cho chị Tou Neh Hàn Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn D phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, căn cứ Biên lai thu tiền số 0011082 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, anh Nguyễn Văn D đã nộp đủ. Chị Tou Neh Hàn Kim C không phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các ĐS;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các ĐS;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các ĐS;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- *TAT;*
- *VKS;*
- *THA;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu HS, AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- *TAT;*
- *VKS;*
- *THA;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu HS, AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- *TAT;*
- *VKS;*
- *THA;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu HS, AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- *TAT;*
- *VKS;*
- *THA;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu HS, AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- *TAT;*
- *VKS;*
- *THA;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu HS, AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các ĐS;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN VŨ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

DƯƠNG VĂN VŨ